

B, ngày 12 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Quyên
- Thư ký phiên họp: Ông Phan Văn Tiến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố B.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 777/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về việc “*Tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự sơ thẩm số 421/2021/QĐST-DS ngày 29 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu: ông Phạm Lê V, sinh năm 1992 – có mặt.

Địa chỉ: 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Ngày 27/8/2020 ông Phạm Lê V nộp đơn yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Từ Lệ L, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1993, nơi cư trú cuối cùng: 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ông Phạm Lê V trình bày: Ông và bà Từ Lệ L, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1993, nơi cư trú cuối cùng: 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, có đăng ký kết hôn với nhau, hôn nhân tự nguyện.

Quá trình chung sống không hạnh phúc nên từ tháng 5/2015 bà L bỏ đi khỏi địa phương. Ông và người thân trong gia đình đã nhiều lần thông báo tìm kiếm nhưng không có tin gì của bà L

Nay ông đề nghị Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Từ Lệ L, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1993, nơi cư trú cuối cùng: 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Lê V và bà Từ Lệ L là vợ chồng với nhau, có đăng ký kết hôn nên ông Phạm Lê V có quyền yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà L.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ông Phạm Lê V yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Từ Lệ L, nên quan hệ pháp luật được xác định là “Yêu cầu tuyên bố mất tích”, quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích hiện có nơi cư trú cuối cùng tại địa chỉ 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố B, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung: Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu của ông Phạm Lê V, Tòa án nhân dân thành phố B đã đăng thông báo tìm kiếm bà Từ Lệ L trên cổng thông tin điện tử của Tòa án và các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật. Cụ thể các ngày 11/12/2020, số 099 (797); ngày 15/12/2020, số 100 (798) và ngày 18/12/2020 số 101 (799) ông Phạm Lê V đã nhấn tin thông báo tìm kiếm trên báo Công lý trong ba số liên tiếp và được phát thanh trên Đài truyền hình Việt Nam trong ba ngày liên tiếp từ ngày 14 đến ngày 16/12/2020 theo quy định tại Điều 384, Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo tìm kiếm theo quy định tại khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng không có tin tức gì của bà L. Tại biên bản xác minh ngày 07/5/2021, Công an phường T đã xác nhận bà Từ Lệ L có đăng ký thường trú tại địa chỉ 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai nhưng hiện không sinh sống tại địa phương từ năm 2015 đến nay.

Từ những căn cứ trên, xét thấy bà Từ Lệ L đã biệt tích hơn 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà Từ Lệ L, sinh năm 1993 còn sống hay đã chết. Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015, xét yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Phạm Lê V là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Lê V phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Phạm Lê V đã nộp tại biên lai thu số 0007306 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự B. Ông Phạm Lê V đã nộp xong.

[6] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Phạm Lê V.

2. Tuyên bố bà Từ Lệ L, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1993, nơi cư trú cuối cùng: 36/108, khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đã mất tích.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Lê V phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000 đồng, số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Phạm Lê V đã nộp tại biên lai thu số 0007306 ngày 06/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự B. Ông Phạm Lê V đã nộp xong.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B (2);
- Chi cục thi hành án thành phố B;
- Các đương sự (3);
- Ủy ban nhân dân phường T;
- Lưu.

Nguyễn Thị Quyên